

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 186/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp), an toàn lao động,

người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội (sau đây gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội) trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực do Bộ quản lý.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh; dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ đã được phê duyệt, các dự án, đề án và văn bản quy phạm pháp luật khác

theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm và các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình, dự án quan trọng về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; các dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; phê duyệt các đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

4. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

5. Về lĩnh vực việc làm và bảo hiểm thất nghiệp

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách việc làm, chính sách phát triển thị trường lao động, chỉ tiêu tạo việc làm mới và khuyến khích tạo việc làm mới; về tuyển dụng và quản lý lao động Việt Nam và lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; về chính

sách việc làm đối với đối tượng đặc thù, lao động dịch chuyển; về lao động bị mất việc làm trong sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước;

b) Hướng dẫn cơ chế thực hiện các dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm theo thẩm quyền;

c) Quy định về điều kiện, thủ tục thành lập và hoạt động của cơ sở giới thiệu việc làm;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động giao dịch việc làm;

đ) Tổ chức hệ thống thông tin thị trường lao động; thu thập, cung cấp cơ sở dữ liệu về thị trường lao động cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

6. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

b) Phát triển thị trường lao động ngoài nước;

c) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài; quy định nội dung, chương trình và chứng chỉ bồi dưỡng

kiến thức cần thiết cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài;

d) Quy định về Giấy phép; quyết định việc cấp, đổi, thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;

đ) Tổ chức, hướng dẫn việc đăng ký hợp đồng của doanh nghiệp và người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cá nhân; giám sát việc thực hiện hợp đồng của doanh nghiệp;

e) Phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức và chỉ đạo công tác quản lý, xử lý những vấn đề liên quan đến người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

g) Quản lý Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

7. Về lĩnh vực dạy nghề

a) Tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và chủ trì phối hợp với Bộ, ngành liên quan hướng dẫn về chính sách, chế độ dạy nghề và học nghề;

b) Quy hoạch mạng lưới trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề theo thẩm quyền; quy định điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở dạy nghề; điều lệ mẫu trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề; quy chế mẫu trung tâm dạy nghề; tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy nghề;

c) Quy định chương trình khung trình

độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề; danh mục nghề đào tạo; quy chế tuyển sinh, thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp; mẫu bằng, chứng chỉ nghề; quy chế cấp bằng, chứng chỉ nghề;

d) Quy định nguyên tắc, quy trình và tổ chức chỉ đạo việc xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

đ) Quy định tiêu chuẩn, quy trình kiểm định chất lượng dạy nghề;

e) Quyết định thành lập trường cao đẳng nghề; công nhận Hội đồng quản trị, ban giám hiệu trường cao đẳng nghề tự thực theo thẩm quyền.

8. Về lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công

a) Hướng dẫn thực hiện về hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; hướng dẫn việc giải quyết tranh chấp lao động và đình công;

b) Hướng dẫn thực hiện tiền lương tối thiểu, chế độ tiền lương, tiền công đối với người lao động và viên chức lãnh đạo quản lý trong doanh nghiệp nhà nước; chế độ tiền lương, tiền công trong doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật lao động;

c) Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, tiền công đối với người lao động trong doanh nghiệp nhà nước đi học tập, công tác ở nước ngoài; chế độ tiền lương, tiền công đối với lao động là người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước; chế độ ưu đãi đối với lao động đặc thù;

d) Quy định nguyên tắc và phương pháp xây dựng định mức lao động, tiêu chuẩn kỹ thuật công nhân, tiêu chuẩn viên chức chuyên môn, nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước.

9. Về bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện

a) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện chiến lược, chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của pháp luật;

b) Quy định chế độ thông tin, báo cáo về bảo hiểm xã hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội.

10. Về lĩnh vực an toàn lao động

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn lao động, điều kiện lao động; bồi thường tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chế độ làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động;

b) Phối hợp với Bộ Y tế quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng

bằng hiện vật; ban hành danh mục bệnh nghề nghiệp;

c) Ban hành danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người lao động; công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;

d) Quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; tiêu chuẩn phân loại lao động theo điều kiện lao động;

đ) Quy định và hướng dẫn chung về thủ tục đăng ký, kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;

e) Thẩm định đề các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành quy trình kiểm định đối với các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; tiêu chí, điều kiện hoạt động của các tổ chức kiểm định;

g) Quy định, hướng dẫn việc kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;

h) Ban hành hệ thống Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động;

i) Chủ trì và phối hợp hướng dẫn, tổ chức triển khai Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động; Tuần lễ quốc gia về an

toàn, vệ sinh lao động và phòng, chống cháy nổ;

k) Thống nhất quản lý việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo về tai nạn lao động.

11. Về lĩnh vực người có công

a) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật về ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

b) Quy định chế độ, định mức, phương thức trang cấp chân, tay giả, dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp cho người có công với cách mạng;

c) Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các phong trào đền ơn đáp nghĩa, quản lý Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”;

d) Quy hoạch và hướng dẫn quy hoạch nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ;

đ) Quy định việc quản lý nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ;

e) Hướng dẫn, chỉ đạo công tác tiếp nhận, quy tập hài cốt liệt sĩ; thông tin về mộ liệt sĩ.

12. Về lĩnh vực bảo trợ xã hội

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về giảm nghèo và trợ giúp xã hội;

b) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và

các chương trình trợ giúp xã hội theo thẩm quyền;

c) Quy hoạch và hướng dẫn quy hoạch mạng lưới cơ sở bảo trợ xã hội;

d) Quy định điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội;

đ) Quy định thủ tục nhận đối tượng vào các cơ sở bảo trợ xã hội và từ cơ sở bảo trợ xã hội về gia đình.

13. Về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của Bộ;

b) Quy định điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở trợ giúp trẻ em;

c) Quy định thủ tục tiếp nhận trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào các cơ sở trợ giúp trẻ em và từ cơ sở trợ giúp trẻ em trở về gia đình;

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác thực hiện Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em; Chương trình bảo vệ trẻ em, chăm sóc, giáo dục trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các chương trình, kế hoạch khác về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

đ) Quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

14. Về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội

a) Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm; cai nghiện ma túy;

b) Quy hoạch và hướng dẫn quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục lao động xã hội;

c) Quy định điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục lao động xã hội; cấp và thu hồi Giấy phép đối với các cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định của pháp luật;

d) Quy định chương trình giáo dục, dạy nghề và tái hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và người nghiện ma túy;

đ) Quy định thủ tục đưa đối tượng vào các cơ sở giáo dục lao động xã hội.

15. Về lĩnh vực bình đẳng giới

a) Hướng dẫn thực hiện về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật;

b) Tham gia đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

c) Tổng kết, báo cáo cơ quan có thẩm quyền về thực hiện bình đẳng giới theo quy định của pháp luật.

16. Về quản lý đơn vị sự nghiệp ngành và lĩnh vực dịch vụ công

a) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch viên chức thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ được phân công, phân cấp quản lý sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ; tổ chức thi nâng ngạch viên chức chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan ban hành tiêu chí phân loại, xếp hạng đơn vị sự nghiệp ngành lao động, người có công và xã hội;

c) Ban hành định mức biên chế sự nghiệp nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ;

d) Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc ngành;

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng hướng dẫn cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; hướng dẫn chính sách xã hội hóa một số hoạt động trong lĩnh vực của ngành theo quy định của pháp luật;

e) Trực tiếp quản lý và hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ thực hiện các quy định của Nhà nước.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

18. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ theo chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

19. Thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý nhà nước đối với hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo quy định của pháp luật.

21. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

22. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

23. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

24. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan quản lý nhà nước về lao động, người có công và xã hội ở địa phương.

25. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước được phân bổ theo quy định của pháp luật.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Lao động - Tiền lương.
2. Vụ Bảo hiểm xã hội.
3. Vụ Hợp tác quốc tế.
4. Vụ Bình đẳng giới.
5. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
6. Vụ Pháp chế.
7. Vụ Tổ chức cán bộ.
8. Thanh tra.
9. Văn phòng.
10. Cục Quản lý Lao động ngoài nước.
11. Cục An toàn lao động.
12. Cục Người có công.
13. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.
14. Cục Việc làm.
15. Cục Bảo trợ xã hội.
16. Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em.
17. Tổng cục Dạy nghề.
18. Các Ban Quản lý lao động ở nước ngoài.

19. Viện Khoa học Lao động và Xã hội.

20. Viện Chính hình - Phục hồi chức năng.

21. Trung tâm Thông tin.

22. Tạp chí Lao động và Xã hội.

23. Báo Lao động và Xã hội.

24. Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội.

25. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.

Các đơn vị từ khoản 1 đến khoản 18 Điều này là các tổ chức giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước, các đơn vị từ khoản 19 đến khoản 25 Điều này là các đơn vị sự nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ.

Vụ Lao động - Tiền lương, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra và Văn phòng được tổ chức phòng.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Thủ tướng Chính phủ: quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dạy

nghe, cho phép thành lập Ban Quản lý lao động ở nước ngoài, ban hành danh sách các tổ chức sự nghiệp khác còn lại thuộc Bộ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; bãi bỏ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng